TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản P, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Lò Văn P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản P, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lù Thị T và anh Lò Văn P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Thị T và anh Lò Văn P đều thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Chị Lù Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lò Bảo T1, sinh ngày 06/10/2015 cho đến khi cháu T1 trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Lò Văn Pèng không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lò Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Lò Văn P là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Đức K, sinh ngày 23/7/2014 cho đến khi cháu K trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Lù Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Lù Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lù Thị T và anh Lò Văn P không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lù Thị T và anh Lò Văn P mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăn nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lò Văn P nhất trí để chị Lù Thị T nộp thay số tiền mà anh Lò Văn P phải nộp. Tổng cộng chị Lù Thị T phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lù Thị T đã nộp 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003722 ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại Chị cục thi hành án dân sự huyện T, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Lù Thị T được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc